

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2022/HS-PT

Ngày: 16 - 12 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Kiều Duyên

Các Thẩm phán:

Ông Lê Thành Tân

Bà Nguyễn Thị Tư

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Kiến Toàn –Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:
Ông Huỳnh Minh Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 121/2022/TLPT-HS ngày 28 tháng 10 năm 2022 đối với các bị cáo Trương Thanh H, Lê Trung C do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 38/2022/HS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện BT, tỉnh Vĩnh Long.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: **Trương Thanh H**, sinh năm: 1980; tại tỉnh Cà Mau.

Nơi cư trú: số 68/100, đường Đồng N, Phường 15, quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Thanh B (chết) và bà Phan Thị Rớt L; vợ Nguyễn Thị Y (đã ly hôn) và 02 con; tiền sự: không; tiền án: không.

Nhân thân:

- Ngày 16/02/2001, bị Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 12 tháng tù, về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án số 44/HSST; thi hành xong phần án phí vào năm 2003.

- Ngày 05/8/2005, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng, về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án số 1146/HSST.

- Ngày 16/12/2009, bị Tòa án nhân dân quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm 06 tháng tù, về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án số 352/2009/HSST; chấp hành hình phạt xong vào năm 2013; chấp hành phần án phí vào năm 2012.

- Ngày 15/8/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Giồng Tr, tỉnh Bến Tre xử phạt 02 năm 06 tháng, về tội “Trộm cắp tài sản”, theo Bản án số 35/2016/HSST; chấp hành hình phạt vào năm 2018; chấp hành phần án phí vào năm 2018.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/3/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Lê Trung Ch**, sinh năm: 1985, tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi cư trú: số C8/219, ấp 3, xã Tân Nh, huyện Bình Ch, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Trung B và bà Lê Thị H; có vợ Đỗ Thị Minh H và 06 người con; tiền sự: không.

Tiền án: ngày 23/01/2018, bị Tòa án nhân dân quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm 06 tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số 05/2018/HSST; chấp hành hình phạt xong vào năm 2021.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 31/5/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, bị hại Huỳnh Hồng H; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Phạm Bá T, chị Lưu Thị Minh H không có kháng cáo, không bị kháng nghị hoặc không có liên quan đến kháng cáo, kháng nghị, tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 24/01/2022, bị cáo Trương Thanh H điện thoại rủ bạn là bị cáo Đoàn Vương A, Lê Trung Ch đi trộm các đồ vật bằng gốm sứ cổ xưa có giá trị ở các ngôi chùa, đình để đem bán lấy tiền chia nhau xài thì cả hai đều đồng ý. Lúc này, bị cáo H thuê xe ô tô nhãn hiệu Inova biển số 51F- 456.70 của anh Ngô Ngọc T, sinh năm 1977, ngụ số 217/24 đường Lãnh Binh Th, Phường 12, quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh chạy đến chỗ bị cáo Ch và bị cáo Vương A đi tìm tài sản lấy trộm. Trên đường đi bị cáo Vương A dùng điện thoại di động của mình mở các trang mạng xã hội tìm kiếm thì phát hiện ngôi chùa Ông ở ấp Tân V, xã Tân L, huyện BT, tỉnh Vĩnh Long có 02 cái ghé đôn làm bằng sứ hình con voi màu xanh thẫm để ở trước cửa chánh điện trong ngôi chùa nên bị cáo Vương A kêu

bị cáo H điều khiển xe ô tô chở bị cáo Vương A, Ch xuống chùa Ông để lấy trộm 02 cái ghế đôn trên.

Đến khoảng 01 giờ 30 ngày 25/01/2022 bị cáo Hải điều khiển xe ô tô đến trước cổng chùa Ông ở ấp Tân V, xã Tân L, huyện BT, rồi dừng xe lại. Bị cáo H ngồi trên xe canh đường cho bị cáo Vương A và bị cáo Ch đi vào trong chùa lấy trộm tài sản. Bị cáo Vương A và bị cáo Ch đi đến cửa chính làm bằng cửa sắt thì kéo cây sắt mở cửa ra rồi cả hai vào trong Ch điện lấy 02 ghế đôn hình voi tượng đem ra xe ô tô của bị cáo H đang đợi. Sau đó, chạy về nhà bị cáo Ch ở Thành phố Hồ Chí Minh cất giấu để tìm chỗ bán.

Đến sáng ngày 26/01/2022 bị cáo H và bị cáo Vương A lấy 02 ghế đôn vừa trộm được ra lau rửa sạch. Bị cáo Vương A kêu bị cáo H lấy điện thoại di động chụp hình gửi qua zalo cho bị cáo Vương A để bị cáo Vương A đăng lên mạng facebook bán. Đến chiều ngày 26/01/2022 trên mạng facebook có tên “Xuân Tùng” của anh Phạm Bá T, sinh năm 1966 ngụ số 31, tổ 23, phường Trần L, thành phố ThB, tỉnh Thái Bình kết bạn làm quen với bị cáo Vương A để trao đổi mua bán 02 ghế đôn trên. Anh T đồng ý mua với số tiền 65.000.000 đồng và cho địa chỉ để bị cáo Vương A gửi hàng đến. Bị cáo H, bị cáo Vương A và bị cáo Ch lấy 02 ghế đôn đó để vào 02 thùng xốp màu trắng rồi dán keo kín lại. Đến khoảng 04 giờ ngày 27/01/2022 bị cáo H điều khiển xe ô tô đi cùng với bị cáo Ch chở 02 thùng xốp đựng ghế đôn bên trong, còn bị cáo Vương A điều khiển xe mô tô chạy theo phía sau để đến bến xe Miền Đông, Thành phố Hồ Chí Minh gửi cho anh Tuyển.

Bị cáo Vương A gửi 02 ghế đôn lên trên xe khách “Hoàng Hà” (chạy tuyến Thành phố Hồ Chí Minh ra Thái Bình) đến địa chỉ của T ở tỉnh Thái Bình. Sau khi gửi hàng xong, bị cáo H điều khiển xe ô tô chạy về nhà, còn bị cáo Vương A thì dùng điện thoại chụp hình biên lai gửi hàng qua cho T rồi T chuyển trước 5.000.000 đồng vào tài khoản 050132360046 của bị cáo Vương A, số tiền còn lại hẹn khi nào nhận hàng xong sẽ gửi qua sau cho bị cáo Vương A.

Đến khoảng 16 giờ 10 phút cùng ngày bị cáo H điều khiển xe ô tô quay lại nhà bị cáo Vương A để lấy 02 ghế đôn hình con voi bằng sứ khác (đây là 02 ghế đôn mà bị cáo H mua rồi gửi nhà bị cáo Vương A trước đó) đem ra để trên xe thì bị lực lượng công an đến kiểm tra mời bị cáo H về làm việc. Còn bị cáo Vương A và bị cáo Ch chạy thoát. Sau đó, bị cáo Vương A nhắn tin cho Tuyển biết là 02 ghế đôn đã gửi bán cho T có 01 ghế bị mẻ không như hình gửi ban đầu, anh T nhắn tin cho bị cáo Vương A không mua nữa và sẽ gửi trả lại hàng cho bị cáo Vương A và T chịu mất tiền cọc 5.000.000 đồng thì bị cáo Vương A đồng ý. Bị cáo Vương A chuyển số tiền 2.000.000 đồng vào tài khoản 0500042164779 cho bị cáo H, số tiền còn lại 3.000.000 đồng bị cáo Vương A tiêu xài cá nhân hết.

Do nhận được ủy thác điều tra nên đến ngày 29/01/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình đã thu giữ 02 thùng xốp màu trắng, bên trong có

đựng 02 ghế đôn hình voi tượng bị mất trộm tại chùa Ông để chuyển giao cho Cơ quan điều tra Công an huyện BT xử lý.

Theo kết luận định giá tài sản số: 04/KLĐGTS ngày 15/02/2022 của Hội đồng định giá tài trong tổ tụng hình sự huyện BT định giá: 02 ghế đôn làm bằng sứ, có hình con voi màu xanh – trắng, trên thân ghế và mặt ghế họa tiết hoa văn màu xanh – nâu – vàng, mặt ghế hình bát giác có hoa văn hình 2 đồng tiền xu màu xanh thắm đan vào nhau; kích thước ghế đôn: cao 60cm, dài 58cm, rộng 27 cm, đã qua sử dụng với giá trị tài sản là 60.000.000 đồng.

Về vật chứng:

- 01 thẻ ATM của Ngân hàng Sacombank có số tài khoản 050042164779 tên Trương Thanh H.

- 01 điện thoại di động hiệu REDMI màu xanh của Trương Thanh H.

- 01 thẻ ATM của Ngân hàng Sacombank có số tài khoản 050132360046 tên Đoàn Vương A.

- 01 cây kìm bằng kim loại, cán ốp nhựa màu xanh dài 21,2 cm; 01 cây kìm bấm răng bằng kim loại dài 21 cm, 01 cây kìm bấm răng bằng kim loại, cán ốp nhựa màu xanh dài 22cm, 01 cây kìm bấm chết bằng kim loại, cán bằng nhựa màu vàng – đỏ dài 24,1 cm đây là các công cụ của Đoàn Vương A.

Về trách nhiệm dân sự: bà Huỳnh Hồng H (là người quản lý chùa Ông) đã nhận lại tài sản bị mất trộm ở chùa Ông nay bà không có yêu cầu gì thêm.

- Đối với xe ô tô Inova biển số 51F - 465.70 là của anh Ngô Ngọc T, sinh năm: 1977 ngụ: số 217/24, đường Lãnh Binh Thăng, Phường 12, quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh cho Trương Thanh H thuê, bị cáo H cùng đồng bọn sử dụng xe ô tô này đi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thì anh Tâm không biết Cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô 51F - 465.70 cho anh Tâm xong.

- Đối với 02 ghế đôn làm bằng sứ khác, hình con voi nhiều màu thu giữ của Trương Thanh H: qua xác minh 02 ghế đôn này là tài sản của Tịnh xá Phước Huệ, ở ấp Cây Xăng, xã Phú Túc, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai bị mất trộm vào ngày 27/01/2022. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Tân đã ban hành công văn thông báo cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai phối hợp điều tra làm rõ. Đến nay Cơ quan điều tra Công an huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai vẫn chưa liên hệ điều tra nên Cơ quan điều tra công an huyện Bình Tân tiếp tục tạm giữ 02 ghế đôn trên để điều tra xử lý sau.

- Đối với xe mô tô biển số 59X2 – 559.57, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 59X2 -559.57 và 01 giấy bán xe máy của cửa hàng xe gắn máy Tuấn Duy lập ngày 11/01/2022 của Đoàn Vương A mua lại nhưng chưa làm thủ tục sang tên và không liên quan đến việc phạm tội. Vương A đã ủy quyền cho bà Phan Thị H, sinh

năm: 1954 (là mẹ ruột Vương A) nhận lại xe mô tô 59X2 -559.57 và các giấy tờ xe nói trên.

- Đối với Phạm Bá T khi trao đổi mua bán 02 ghế đôn bằng sứ trên với Đoàn Vương A, thì anh T không biết đó là tài sản do Vương A phạm tội mà có nên không đủ căn cứ xử lý hình sự. Riêng đối với số tiền mà T chuyển cho Vương A 5.000.000 đồng để đặt cọc mua 02 ghế đôn trên thì anh T không yêu cầu Vương A trả lại.

- Đối với chị Lưu Thị Minh H (là bạn gái của Vương A) tự nguyện giao nộp số tiền 3.000.000 đồng thay cho Đoàn Vương A. Số tiền này chị H không yêu cầu Vương A phải trả lại.

Tại bản án Hình sự sơ thẩm số: 38/2022/HS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện BT đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trương Thanh H, Lê Trung Ch phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 173; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương Thanh H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 28/3/2022.

- Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Trung Ch 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 31/5/2022.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định tuyên phạt bị cáo Đoàn Vương A 03 năm 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo vụ án theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 23 tháng 9 năm 2022 bị cáo Lê Trung Ch có đơn kháng cáo với nội dung: xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 23 tháng 9 năm 2022, bị cáo Trương Thanh H có đơn kháng cáo với nội dung: xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo H, Ch trình bày: Vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long phát biểu quan điểm: sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ; đề nghị căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Trung Ch và bị cáo Trương Thanh H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 173; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trương Thanh H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 28/3/2022.

Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lê Trung Ch 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 31/5/2022.

Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo H, Ch: xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện BT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện BT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng; do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: vào khoảng 19 giờ ngày 24/01/2022, bị cáo Trương Thanh H điện thoại rủ bạn là bị cáo Đoàn Vương A, Lê Trung Ch đi trộm các đồ vật bằng gốm sứ cổ xưa có giá trị ở các ngôi chùa, đình để đem bán lấy tiền chia nhau tiêu xài thì cả hai đều đồng ý. Lúc này, bị cáo H thuê xe ô tô nhãn hiệu Inova biển số 51F- 456.70 đến chở bị cáo Ch và bị cáo Vương A đi tìm tài sản lấy trộm. Trên đường đi bị cáo Vương A dùng điện thoại di động của mình mở các trang mạng xã hội tìm kiếm thì phát hiện ngôi chùa Ông ở ấp Tân V, xã Tân L, huyện BT, tỉnh Vĩnh Long có 02 cái ghế đôn làm bằng sứ hình con voi màu xanh thẫm để ở trước cửa chánh điện trong ngôi chùa nên bị cáo Vương A kêu bị cáo H điều khiển xe ô tô chở bị cáo Vương A, Ch xuống chùa Ông để lấy trộm 02 cái ghế đôn trên.

Đến khoảng 01 giờ 30 ngày 25/01/2022 bị cáo H điều khiển xe ô tô đến trước cổng chùa Ông ở ấp Tân V, xã Tân L, huyện BT, rồi dừng xe lại. Bị cáo H ngồi trên xe canh đường cho bị cáo Vương A và bị cáo Ch đi vào trong chùa lấy trộm tài sản. Bị cáo Vương A và bị cáo Ch đi đến cửa chính làm bằng cửa sắt thì kéo cây sắt mở cửa ra rồi cả hai vào trong chánh điện lấy 02 ghế đôn hình voi tượng đem ra xe ô tô của bị cáo H đang đợi. Sau đó, chạy về nhà bị cáo Ch ở Thành phố Hồ Chí Minh cất giấu để tìm chỗ bán. Sau đó bị cáo Vương A đăng facebook bán giao hàng ở tỉnh Thái Bình.

Theo kết luận định giá tài sản số: 04/KLĐGTS ngày 15/02/2022 của Hội đồng định giá tài trong tổ tụng hình sự huyện BT định giá: 02 ghế đôn làm bằng sứ, có hình con voi màu xanh – trắng, trên thân ghế và mặt ghế họa tiết hoa văn màu xanh – nâu – vàng, mặt ghế hình bát giác có hoa văn hình 2 đồng tiền xu màu xanh thẫm đan vào nhau; kích thước ghế đôn: cao 60cm, dài 58cm, rộng 27 cm, đã qua sử dụng với giá trị tài sản là 60.000.000 đồng.

Do đó cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ.

[3] Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trương Thanh H là không có căn cứ, bị cáo H là người khởi xướng, rủ các bị cáo khác tham gia trộm cắp tài sản, bản thân bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị kết án về tội “Cướp giật tài sản”, “Trộm cắp tài sản” sau khi chấp hành xong hình phạt bị cáo không tu sửa bản thân để trở thành công dân có ích cho xã hội, lại tiếp tục phạm tội, khi quyết định hình phạt cấp sơ thẩm đã xem xét hết các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Trung Ch là không căn cứ, tuy bị cáo Ch không phải là người khởi xướng, nhưng khi được bị cáo H rủ đi trộm tài sản, bị cáo Ch đồng ý ngay, bị cáo là người trực tiếp lấy trộm tài sản, bản thân bị cáo vừa chấp hành xong hình phạt về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm cần phải xử lý nghiêm để răn đe giáo dục bị cáo, khi quyết định hình phạt cấp sơ thẩm đã xem xét hết các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[5] Lời phát biểu của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: do không chấp nhận kháng cáo, nên các bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm.

[7] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trương Thanh H.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Trung Ch.

Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 38/2022/HS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện BT, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 173; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương Thanh H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 28/3/2022.

Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Trung Ch 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 31/5/2022

Án phí: áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Trương Thanh H, Lê Trung Ch mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC: 01;
- TANDCC: 01;
- VKSNDCC: 01;
- VKSND TVL: 02;
- TAND HBT: 02;
- VKSND + CQĐT HBT: 02;
- CQTHADS + THAHS HBT: 02;
- TG + BC: 02;
- PHSCAVL: 01;
- STP: 01;
- UBND, CA Phường 15, quận 10;
xã Tân Nh, huyện Bình Ch Thành
phố Hồ Chí Minh: 02;
- Lưu VP, P.KTNV, lưu hồ sơ vụ án:
02.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Huỳnh Thị Kiều Duyên

